**ĐÁP ÁN** ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I

NĂM HỌC 2023-2023

**KHOA HỌC TỰ NHIÊN KHỐI 6**

**MÃ ĐỀ 101**

**I. PHẦN TRẮC NGHIỆM** *(gồm 16 Câu, 4 điểm)*

**Câu 1:** Theo em, việc nghiên cứu sản xuất vaccine phòng Covid 19 thể hiện vai trò nào dưới đây của khoa học tự nhiên?

**A.** Bảo vệ sức khỏe và cuộc sống của con người.

**B.** Cung cấp thông tin và nâng cao hiểu biết của con người.

**C.** Mở rộng sản xuất và phát triển kinh tế.

**D.** Bảo vệ môi trường.

**Câu 2:** Một bạn học sinh đi học, bắt đầu đạp xe đi từ nhà lúc 6 giờ 45 phút và tới trường lúc7 giờ 15 phút. Thời gian từ nhà đến trường là

**A.** 0,25 giờ. **B.** 0, 15 giờ. **C.** 0,3 giờ. **D.** 0,5 giờ.

**Câu 3:** Tuấn dùng một thước đo kích thước của một số vật khác nhau và ghi được các kết quả đúng như sau: 15,3 cm; 24,4 cm; 18,7 cm và 9,1 cm, ĐCNN của thước đó là:

**A.** 1 mm. **B.** 2 mm. **C.** 3 mm. **D.** 4 mm.

**Câu 4:** Đơn vị đo khối lượng trong hệ thống đo lường chính thức ở nước ta là

**A.** miligam. **B.** tạ. **C.** kilôgam. **D.** tấn.

**Câu 5:** Trước khi đo thời gian của một hoạt động ta thường ước lượng khoảng thời gian của hoạt động đó để

**A.** hiệu chỉnh đồng hồ đúng cách. **B.** đọc kết quả đo chính xác.

**C.** lựa chọn đồng hồ đo phù hợp. **D.** đặt mắt đúng cách.

**Câu 6:** Cách đổi thời gian nào sau đây là đúng?

**A.** 1 ngày = 24 giờ. **B.** 1 giờ = 600 giây. **C.** 1 phút = 24 giây. **D.** 1 giây = 0,1 phút.

**Câu 7:** Lĩnh vực chuyên nghiên cứu về thực vật thuộc lĩnh vực nào của khoa học tự nhiên?

**A.** Vật lí học. **B.** Hoá học. **C.** Khoa học Trái Đất. **D.** Sinh học.

**Câu 8:** Để đo thời gian chạy ngắn 100 m ta sử dụng đồng hồ nào để đo là hợp lí nhất?

**A.** Đồng hồ đeo tay. **B.** Đồng hồ bấm giây.

**C.** Đồng hồ quả lắc. **D.** Đồng hồ cát.

**Câu 9:** Trên vỏ một hộp bánh có ghi “Khối lượng tịnh 500 g”. Con số này có ý nghĩa gì?

**A.** Sức nặng của hộp bánh. **B.** Khối lượng bánh trong hộp.

**C.** Thể tích của hộp bánh. **D.** Khối lượng cả bánh trong hộp và vỏ hộp.

**Câu 10:** Quá trình nào sau đây cần oxygen?

**A.** Quang hợp. **B.** Hô hấp. **C.** Hòa tan. **D.** Bay hơi.

**Câu 11:** Độ chia nhỏ nhất của thước là

**A.** khoảng cách giữa hai vạch chia liên tiếp trên thước.

**B.** giá trị nhỏ nhất ghi trên thước.

**C.** giá trị lớn nhất ghi trên thước.

**D.** giá trị cuối cùng ghi trên thước.

**Câu 12:** Tất cả các trường hợp nào sau đây đều là chất?

**A.** Đường mía, muối ăn, con dao. **B.** Nhôm, muối ăn, đường mía.

**C.** Con dao, đôi đũa, muối ăn. **D.** Con dao, đôi đũa, cái thìa nhôm.

**Câu 13:** Nếu không may bị hoá chất rơi vào cơ thể hoặc quần áo thì bước đầu tiên và cần thiết nhất là phải làm gì?

**A.** Đưa ngay ra trung tâm y tế cấp cứu.

**B.** Hô hấp nhân tạo.

**C.** Lấy lá cây thuốc bỏng ép ngay vào vị trí đó.

**D.** Rửa sạch bằng nước ngay lập tức.

**Câu 14:** Vật thể nhân tạo là

**A.** Cái bàn. **B.** Cây ngô. **C.** Mặt Trời. **D.** Con mèo.

**Câu 15:** Để bảo vệ không khí trong lành chúng ta nên làm gì?

**A.** Đổ chất thải chưa qua xử lí ra môi trường. **B.** Chặt cây để xây cầu cao tốc.

**C.** Trồng nhiều cây xanh. **D.** Xây thêm nhiều khu công nghiệp.

**Câu 16:** Khi đo nhiều lần thời gian chuyển động của một viên bi trên mặt phẳng nghiêng mà thu được nhiều giá trị khác nhau, thì giá trị nào sau đây được lấy làm kết quả của phép đo?

**A.** Giá trị trung bình của tất cả các giá trị đo được.

**B.** Giá trị được lặp lại nhiều lần nhất.

**C.** Giá trị của lần đo cuối cùng.

**D.** Giá trị trung bình của giá trị lớn nhất và giá trị nhỏ nhất.

**II. PHẦN TỰ LUẬN** *(gồm 5 bài, 6 điểm)*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Câu | Nội dung đáp án | Điểm |
| Câu 1  (2,5 điểm) | a) Vật lí học  b) Khoa học Trái Đất  c) Hóa học  d) Sinh học  e) Thiên văn học | 0,5 đ/ 1 ý |
| Câu 2  (2điểm) | a) 0, 045 km = 45 m  b) 6720 g = 6,72 kg  c) 15 phút = 900 giây  d) 50 0F = 10 ℃. | 0,5 đ/ 1 ý |
| Câu 3  (1điểm) | GHĐ : 30 cm  ĐCNN: 0,2 cm | 0,25đ  0,25đ |
| Câu 4  (1điểm) | Đổi 200 g = 0,2 kg  Khối lượng của 1 túi đường khi được thêm vào là:  1 + 0,2 = 1,2 (kg)  Khối lượng của 20 túi đường lúc sau là:  1,2 . 20 = 24 (kg)  Đáp số: 24 kg | 0,5 đ  0,5 đ |
| Câu 5  (1điểm) | * Khi làm muối từ nước biển, người dân dẫn nước vào các ruộng muối. Nước biển bay hơi người ta thu được muối. * Quá trình làm muối là quá trình bay hơi của nước có trong nước biển. Tốc độ bay hơi phụ thuộc vào nhiệt độ, diện tích mặt thoáng và tốc độ gió. Nên để thuận lợi cho nghề làm muối ngoài việc phơi ở nơi có diện tích rộng còn cần có thời tiết nắng nóng và gió mạnh. | 0,5 đ  0,5 đ |

**ĐỀ 102**

**I. PHẦN TRẮC NGHIỆM** *(gồm 16 Câu, 4 điểm)*

**Câu 1:** Trong các nhóm sau nhóm nào gồm toàn vật sống:

**A.** Chiếc bút, con vịt, con chó **B.** Chiếc bút, chiếc lá, viên phấn.

**C.** Con gà, con chó, cây nhãn. **D.** Chiếc lá, cây mồng tơi, hòn đá.

**Câu 2:** Chọn phát biểu đúng:

**A.** Oxygen là chất khí, tan ít trong nước và nặng hơn không khí.

**B.** Oxygen là chất khí, tan vô hạn trong nước và nặng hơn không khí.

**C.** Oxygen là chất khí, tan ít trong nước và nhẹ hơn không khí.

**D.** Oxygen là chất khí, tan vô hạn trong nước và nhẹ hơn không khí.

**Câu 3:** Trong thang nhiệt độ Celsius, nhiệt độ của hơi nước đang sôi là:

**A.** 100℃. **B.** 50℃. **C.** 78℃. **D.** 0℃.

**Câu 4:** Bạn Hồng bắt đầu đạp xe đi từ nhà lúc 6 giờ 30 phút và tới trường lúc7 giờ. Thời gian Hồng đi từ nhà đến trường là

**A.** 0,25 giờ. **B.** 0, 15 giờ. **C.** 0,3 giờ. **D.** 0,5 giờ.

**Câu 5:** Đơn vị đo thời gian trong hệ thống đo lường chính thức ở nước ta là

**A.** giờ. **B.** giây. **C.** phút. **D.** ngày.

**Câu 6:** Cách đổi thời gian nào sau đây là đúng?

**A.** 2,5 phút =50 giây. **B.** 2,5 phút =15 giây.

**C.** 2,5 phút =150 giây. **D.** 2,5 phút =250 giây.

**Câu 7:** Lĩnh vực chuyên nghiên cứu về thực vật thuộc lĩnh vực nào của khoa học tự nhiên?

**A.** Vật lí. **B.** Hoá học. **C.** Khoa học Trái Đất. **D.** Sinh học.

**Câu 8:** Tính chất nào sau đây là tính chất hoá học của khí carbon dioxide?

**A.** Không mùi, không vị. **B.** Làm đục dung dịch nước vôi trong.

**C.** Chất khí, không màu. **D.** Tan rất ít trong nước.

**Câu 9:** Để đo thời gian chạy ngắn 50 m ta sử dụng đồng hồ nào để đo là hợp lí nhất?

**A.** Đồng hồ đeo tay. **B.** Đồng hồ bấm giây.

**C.** Đồng hồ quả lắc. **D.** Đồng hồ cát.

**Câu 10:** Giới hạn đo của thước là

**A.** khoảng cách ngắn nhất trên thước. **B.** giá trị nhỏ nhất ghi trên thước.

**C.** giá trị lớn nhất ghi trên thước. **D.** giá trị cuối cùng ghi trên thước.

**Câu 11:** Một hộp sữa Ông Thọ có ghi “Khối lượng tịnh 380 g”, con số 380 g chỉ:

**A.** Khối lượng của cả hộp sữa. **B.** Khối lượng của vỏ hộp sữa.

**C.** Khối lượng của sữa trong hộp. **D.** Khối lượng hộp sữa là 380 g.

**Câu 12:** Biểu hiện nào sau đây **không** phải là biểu hiện của sự ô nhiễm môi trường?

**A.** Có mùi khó chịu.

**B.** Da bị kích ứng, nhiễm các bệnh đường hô hấp.

**C.** Xuất hiện mưa acid, bầu trời bị sương mù cả ban ngày.

**D.** Buổi sáng sớm thường có sương đọng trên lá.

**Câu 13:** Nếu không may bị hoá chất rơi vào cơ thể hoặc quần áo thì bước đầu tiên và cần thiết nhất là phải làm gì?

**A.** Đưa ngay ra trung tâm y tế cấp cứu. **B.** Lấy lá cây thuốc ép ngay vào vị trí đó.

**C.** Hô hấp nhân tạo. **D.** Rửa sạch bằng nước ngay lập tức.

**Câu 14:** Vật thể nhân tạo là

**A.** Cái bàn. **B.** Cây ngô. **C.** Mặt Trời. **D.** Con mèo.

**Câu 15:** Phương pháp nào để dập tắt đám cháy nhỏ do xăng dầu?

**A.** Quạt. **B.** Dùng cồn.

**C.** Phủ chăn bông ướt hoặc vải dày ướt. **D.** Dùng nước.

**Câu 16:** Một xe chở mì khi lên trạm cân số chỉ là 4,3 tấn và sau khi đổ mì khỏi xe và cân lại thì xe có khối lượng là 680 kg. Hỏi khối lượng của mì là bao nhiêu?

**A.** 4980 kg. **B.** 3620 kg. **C.** 4300 kg. **D.** 5800 kg.

**II. PHẦN TỰ LUẬN** *(gồm 5 bài, 6 điểm)*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Câu | Nội dung đáp án | Điểm |
| Câu 1  (2,5 điểm) | a) Sinh học  b) Khoa học Trái Đất  c) Hóa học  d) Vật lí học  e) Thiên văn học | 0,5 đ/ 1 ý |
| Câu 2  (2điểm) | a) 87000 mm = 870  b) 520 kg = 5,2 tạ  c) 20 phút = 1200 giây  d) 41 0F = 5 ℃. | 0,5 đ/ 1 ý |
| Câu 3  (1điểm) | GHĐ : 10 cm  ĐCNN: 0,2 cm | 0,25đ  0,25đ |
| Câu 4  (1điểm) | Đổi 300 g = 0,3 kg  Khối lượng của 1 túi đường khi được thêm vào là:  1 + 0,3 = 1,3 (kg)  Khối lượng của 10 túi đường lúc sau là:  1,3 . 10 = 13 (kg)  Đáp số: 13 kg | 0,5 đ  0,5 đ |
| Câu 5  (1điểm) | * Khi làm muối từ nước biển, người dân dẫn nước vào các ruộng muối. Nước biển bay hơi người ta thu được muối. * Quá trình làm muối là quá trình bay hơi của nước có trong nước biển. Tốc độ bay hơi phụ thuộc vào nhiệt độ, diện tích mặt thoáng và tốc độ gió. Nên để thuận lợi cho nghề làm muối ngoài việc phơi ở nơi có diện tích rộng còn cần có thời tiết nắng nóng và gió mạnh. | 0,5 đ  0,5 đ |